

## BÁO CÁO

### Kết quả trả lời ý kiến, kiến nghị cử tri sau Kỳ họp thứ 13 HĐND tỉnh khóa XI, nhiệm kỳ 2021-2026

Sau khi tiếp xúc cử tri sau Kỳ họp thứ 13 (kỳ họp thường lệ giữa năm 2023) HĐND tỉnh khóa XI, nhiệm kỳ 2016-2021, Thường trực HĐND tỉnh đã chuyển đến Ủy ban nhân dân tỉnh 114 kiến nghị tại Báo cáo số 24/BC-HĐND ngày 25/8/2023. Theo đó, Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các Sở, ngành xem xét, giải quyết, trả lời kiến nghị của cử tri theo chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền tại Công văn số 3663/VPUB-KTTH ngày 31/8/2023.

Ngày 18/10/2023, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành công văn số 4351/UBND-KTTH trả lời các ý kiến, kiến nghị của cử tri sau Kỳ họp thứ 13, nội dung được các Sở, ngành xem xét, giải quyết, trả lời 114/114 kiến nghị<sup>1</sup> đạt tỷ lệ 100%, lĩnh vực được cử tri quan tâm nhiều nhất là lĩnh vực quy hoạch, xây dựng, giao thông, thủy lợi 46 kiến nghị (chiếm tỷ lệ 40%).

Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh ban hành công văn số 395/VP-CTHĐND ngày 30/10/2023 về việc rà soát chất lượng nội dung trả lời ý kiến, kiến nghị cử tri và mời lãnh đạo các Sở, ngành tham dự tiếp xúc cử tri.

Qua tổng hợp ý kiến từ các tổ đại biểu nội dung trả lời ý kiến, kiến nghị cử tri đa số các đại biểu thống nhất, riêng tổ đại biểu số 8 có ý kiến đề nghị làm rõ thêm 02 nội dung, tổ đại biểu số 7,8,9,10 mời các cơ quan có liên quan đến kiến nghị cử tri quan tâm cùng tham dự.

Trên đây là báo cáo kết quả trả lời ý kiến, kiến nghị cử tri sau Kỳ họp thứ 13, HĐND tỉnh khóa XI, nhiệm kỳ 2021-2026 của Thường trực HĐND tỉnh (Đính kèm bảng tổng hợp theo lĩnh vực chung cả tỉnh và tổng hợp theo tổ gửi đến Tổ đại biểu)./.

#### Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh khóa XI;
- VP. Đoàn ĐBQH và HĐND;
- Trang thông tin điện tử HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, Phòng CT HĐND.

**TM. THƯỜNG TRỰC HĐND**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Trần Minh Lực**

<sup>1</sup> Lĩnh vực nông nghiệp, nông dân, nông thôn 03 kiến nghị (chiếm tỷ lệ 3%); Lĩnh vực quy hoạch, xây dựng, giao thông, thủy lợi 46 kiến nghị (chiếm tỷ lệ 40%); Lĩnh vực đất đai, bồi thường, tài nguyên, môi trường 21 kiến nghị (chiếm tỷ lệ 18%); Lĩnh vực y tế, bảo hiểm, an toàn vệ sinh thực phẩm 08 kiến nghị (chiếm tỷ lệ 7%); Lĩnh vực lao động, việc làm và chế độ chính sách, an sinh xã hội 04 kiến nghị (chiếm tỷ lệ 4%); Lĩnh vực điện, nước, viễn thông 15 kiến nghị (chiếm tỷ lệ 13%); Lĩnh vực giáo dục, văn hóa 07 kiến nghị (chiếm tỷ lệ 6%); Lĩnh vực khác 10 kiến nghị (chiếm tỷ lệ 9%).